TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH KHÁNH HOÀ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2018/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 09 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 32/2018/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Lê Xuân Q - Sinh năm: 1977
Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Chị Hoàng Thị M - Sinh năm: 1988
Địa chỉ: Thôn L, xã C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

- Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

- Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lê Xuân Q và chị Hoàng Thị M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con:*

Anh Lê Xuân Q và chị Hoàng Thị M thỏa thuận giao cả hai cháu Lê Trường A – sinh ngày: 20/9/2011 và cháu Lê Nhân K – sinh ngày: 22/9/2013 cho anh Lê Xuân Q nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Lê Xuân Q không yêu cầu chị Hoàng Thị M cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- *Về phân chia tài sản chung khi ly hôn:* Anh Lê Xuân Q và chị Hoàng Thị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Lê Xuân Q tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0009864 ngày 23/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Hoàn lại cho anh Q 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3. Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS H. C;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Lê Hoài Tâm